

năm cần tiến hành một cuộc điều tra cân đối thu chi tiền tệ của nhân dân trong toàn miền Bắc và ở từng khu, tỉnh, thành phố.

Điều 2. — Cuộc điều tra này nhằm thu thập những tài liệu về mấy chỉ tiêu tổng hợp sau đây :

- Tổng khối lượng thu nhập bằng tiền của nhân dân chia theo các nguồn thu chính ;
- Tổng khối lượng chi tiêu bằng tiền của nhân dân chia theo các nguồn chi chính ;
- Số lượng tiền mặt bội thu hay bội chi trong nhân dân.

Điều 3. — Giao cho Tổng cục Thống kê nhiệm vụ tổ chức và chỉ đạo cuộc điều tra này.

Tổng cục Thống kê phải : quy định cụ thể phương pháp điều tra ; lập các biểu mẫu thống kê báo cáo ; định thời gian tiến hành điều tra theo nguyên tắc đơn giản, thích hợp với trình độ của cán bộ ta và sát với hoàn cảnh của Việt-nam ; tổng hợp và báo cáo kết quả lên Hội đồng Chính phủ.

Điều 4. — Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ có liên quan có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, xí nghiệp trực thuộc chấp hành chế độ báo cáo của cuộc điều tra và tổng hợp gửi cho Tổng cục Thống kê.

Các Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức và lãnh đạo cuộc điều tra trong phạm vi địa phương.

Điều 5. — Các quyết định về việc tính quỹ mua xã hội trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 6. — Ông Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 26 tháng 4 năm 1963.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG

QUYẾT ĐỊNH số 58-CP phê chuẩn bản điều lệ của Phòng Thương mại nước Việt-nam dân chủ cộng hòa.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong hội nghị của Thường vụ Hội đồng Chính phủ ngày 26 tháng 3 năm 1960 về tổ chức Phòng Thương mại nước Việt-nam dân chủ cộng hòa ;

Căn cứ báo cáo của ông Bộ trưởng Bộ Ngoại thương ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay phê chuẩn bản điều lệ của Phòng Thương mại nước Việt-nam dân chủ cộng hòa kèm theo quyết định này.

Điều 2. — Ông Bộ trưởng Bộ Ngoại thương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 27 tháng 4 năm 1963

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

ĐIỀU LỆ PHÒNG THƯƠNG MẠI NƯỚC VIỆT-NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

I. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. — Phòng Thương mại nước Việt-nam dân chủ cộng hòa là một tổ chức kinh tế tư nhân nhằm mục đích phục vụ việc cùng các nước phát triển quan hệ kinh tế giữa nước Việt-nam và các nước ngoài, trên cơ sở bình đẳng và mọi bên cùng có lợi.

Điều 2. — Phòng Thương mại có tư cách pháp nhân.

Điều 3. — Trụ sở Phòng Thương mại đặt tại Hà-nội, thủ đô nước Việt-nam dân chủ cộng hòa.

Điều 4. — Phòng Thương mại chịu sự giám sát của Bộ trưởng Bộ Ngoại thương.

II. PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

Điều 5. — Những hoạt động của Phòng Thương mại nước Việt-nam dân chủ cộng hòa gồm có:

1. Giao dịch và đặt quan hệ với các tổ chức thương mại, kinh tế và với thương nhân nước ngoài.

Giúp đỡ các tổ chức kinh doanh hữu quan của nước Việt-nam dân chủ cộng hòa trong việc tiếp xúc giao dịch và đặt quan hệ buôn bán với nước ngoài, giúp đỡ các tổ chức thương mại, kinh tế và thương nhân nước ngoài trong việc tiếp xúc, giao dịch và đặt quan hệ buôn bán với các tổ chức kinh doanh hữu quan Việt-nam.

2. Giúp đỡ đương sự của phía Việt-nam cũng như của phía nước ngoài về mặt giới thiệu quảng cáo hàng hóa.

3. Cấp giấy chứng nhận xuất xứ đối với những hàng hóa xuất khẩu của Việt-nam, chứng thực những giấy tờ thông dụng khác trong thương mại quốc tế theo yêu cầu của đương sự phía Việt-nam và phía nước ngoài.

4. Giúp đỡ giải quyết bằng thương lượng hoặc thông qua trọng tài những việc tranh chấp có thể xảy ra trong khi thi hành các hợp đồng theo yêu cầu của các bên hữu quan.

5. Tổ chức triển lãm sản phẩm của Việt-nam ở nước ngoài, và sản phẩm của nước ngoài tại Việt-nam. Tổ chức và tham gia hội chợ quốc tế.

6. Phát hành những bản tin kinh tế, tạp chí thương mại, hoặc dùng mọi hình thức khác để giới thiệu nền kinh tế và khả năng xuất khẩu của Việt-nam với nước ngoài và giúp các tổ chức kinh doanh hữu quan Việt-nam tìm hiểu thị trường ngoài nước.

III. HỘI VIÊN

Điều 6. — Có thể là hội viên của Phòng Thương mại: các tổ chức sản xuất, thương mại, vận tải, ngân hàng, v.v... có quan hệ đến ngoại thương.

Ban trị sự của Phòng Thương mại xét và quyết định việc công nhận hội viên theo đơn xin gia nhập của từng tổ chức.

Trường hợp Ban trị sự bác đơn xin gia nhập của mình, đương sự có thể khiếu nại lên Đại hội đồng của Phòng Thương mại quyết định.

Điều 7. — Do đề nghị của Ban trị sự, Đại hội đồng Phòng Thương mại sẽ bầu làm hội viên danh dự những người đã có những cống hiến đặc biệt quan trọng cho nền ngoại thương nước Việt-nam dân chủ cộng hòa.

Điều 8. — Tất cả các hội viên đều có quyền tham dự và biểu quyết ở Đại hội đồng, ứng cử và bầu cử vào các tổ chức của Phòng.

Điều 9. — Tất cả các hội viên đều được hưởng mọi sự giúp đỡ của Phòng trong nghiệp vụ ngoại thương, được cung cấp những tài liệu, tin tức cần thiết về ngoại thương trong phạm vi hoạt động và quyền hạn của Phòng.

Điều 10. — Tất cả các hội viên đều có nghĩa vụ đóng niên liễm, thi hành những nghị quyết của Đại hội đồng và của Ban trị sự, cung cấp cho Ban trị sự những tài liệu, tin tức cần thiết, hoàn thành những công việc được Phòng giao cho.

IV. TÒ CHỨC

Điều 11. — Tò chức Phòng Thương mại gồm có:

- Đại hội đồng;
- Ban trị sự;
- Ban thường trực.

Điều 12. — Đại hội đồng sẽ họp những phiên Đại hội thường kỳ và Đại hội bất thường.

Điều 13. — Đại hội thường kỳ do Ban trị sự triệu tập mỗi năm một lần để duyệt các báo cáo về tình hình hoạt động của Phòng năm qua và quyết định chương trình hoạt động năm tới.

Đại hội đồng thường kỳ sẽ:

- Bầu Ban trị sự, Chủ tịch, Phó chủ tịch, Tổng thư ký;
- Nghiên cứu và thông qua báo cáo tài chính của Phòng;
- Quyết nghị về việc sửa đổi hoặc bổ sung những điều khoản trong bản điều lệ của Phòng;
- Nhiên cứu và quyết nghị việc công nhận hoặc không công nhận hội viên mới;
- Giải quyết các vấn đề thuộc phạm vi hoạt động của Phòng do Ban trị sự đề ra.

Điều 14. — Trong trường hợp cấp thiết, Ban trị sự có thể triệu tập Đại hội bất thường để giải quyết những việc quan trọng đột xuất.

Trường hợp có 1/5 hội viên yêu cầu, Ban trị sự cũng phải triệu tập Đại hội bất thường.

Điều 15. — Những nghị quyết của Đại hội đồng về các vấn đề thông thường thì lấy biểu quyết theo đa số.

Cần có biểu quyết theo đa số 2/3 hội viên có mặt, khi nào phải quyết định những vấn đề đặc biệt quan trọng như sau:

- Duyệt, sửa đổi hoặc bổ sung điều lệ;
- Giải thể Phòng và thanh lý tài sản;
- Xét việc công nhận hội viên mới mà Ban trị sự đã từ chối.

Điều 16. — Ban trị sự lãnh đạo chung mọi hoạt động của Phòng Thương mại và thi hành những nghị quyết của Đại hội đồng.

Ban trị sự gồm có:

- Chủ tịch;
- Các Phó chủ tịch;
- Tổng thư ký;
- Và một số Ủy viên.

Tổng số Ủy viên của Ban trị sự, kể cả Chủ tịch, Phó chủ tịch và Tổng thư ký, không được quá 20 người.

Điều 17. — Ban trị sự họp thường kỳ sáu tháng một lần.

Điều 18. — Ban thường trực gồm có: Tổng thư ký và một số ủy viên.

Ban thường trực giải quyết công việc hàng ngày của Phòng, lãnh đạo các bộ phận nghiệp vụ và các tổ chức trực thuộc của Phòng.

Điều 19. — Ban trị sự có thể thành lập những bộ phận chuyên môn để giải quyết các vấn đề nghiệp vụ trong phạm vi chức năng của Phòng.

Điều 20. — Ban trị sự có thể mời những tổ chức kinh tế, thương mại hoặc những cá nhân không có chân trong tổ chức của Phòng để cộng tác với các bộ phận chuyên môn của Phòng;

Điều 21. — Phòng Thương mại có ngân sách riêng.

Điều 22. — Ngân sách Phòng Thương mại có những nguồn thu như sau:

- Tiền đóng góp của hội viên do Đại hội đồng quy định;
- Các khoản tiền thu khác do hoạt động của Phòng đem lại;
- Tiền trợ cấp của Chính phủ.

Điều 23. — Chủ tịch Phòng Thương mại hoặc người thay thế quản lý ngân sách của Phòng.

V. ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Điều 24. — Việc giải thể Phòng do Ban trị sự đề nghị, Đại hội đồng quyết định và phải được Hội đồng Chính phủ chuẩn y, căn cứ báo cáo của Bộ trưởng Bộ Ngoại thương.

Điều 25. — Bản điều lệ này cũng như những điều khoản được sửa đổi hoặc bổ sung đều phải được Đại hội đồng thông qua và bắt đầu có hiệu lực sau khi đã được Hội đồng Chính phủ chuẩn y, căn cứ báo cáo của Bộ trưởng Bộ Ngoại thương.

NGHỊ ĐỊNH SỐ 59-CP BAN HÀNH BẢN ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC HỘI ĐỒNG TRỌNG TÀI NGOẠI THƯƠNG.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong Hội nghị Thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 27 tháng 4 năm 1963 về tổ chức Hội đồng trọng tài Ngoại thương bên cạnh Phòng Thương mại nước Việt-nam dân chủ cộng hòa;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Ngoại thương;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay ban hành bản điều lệ tổ chức Hội đồng trọng tài Ngoại thương kèm theo nghị định này.

Điều 2. — Ông Bộ trưởng Bộ Ngoại thương chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 30 tháng 4 năm 1963

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC HỘI ĐỒNG TRỌNG TÀI NGOẠI THƯƠNG

Điều 1. — Hội đồng trọng tài Ngoại thương được thành lập bên cạnh Phòng Thương mại nước Việt-nam dân chủ cộng hòa.

Điều 2. — Hội đồng trọng tài Ngoại thương xét xử các vụ tranh chấp giữa các tổ chức kinh tế Việt-nam và tổ chức kinh tế nước ngoài trong khi giao dịch về ngoại thương trong phạm vi thi hành các hiệp định hoặc các hiệp nghị, hợp đồng ký kết giữa các bên đương sự.

Điều 3. — Hội đồng trọng tài Ngoại thương gồm có mười lăm Ủy viên. Những Ủy viên này có nhiệm kỳ ba năm, do Ban trị sự Phòng Thương mại chọn trong số những người có nhiều kiến thức và kinh nghiệm về thương nghiệp, công nghiệp, vận tải, luật pháp...

Điều 4. — Các Ủy viên Hội đồng trọng tài Ngoại thương bầu ra một Chủ tịch, hai Phó Chủ tịch và một Ủy viên thư ký thường trực.

Điều 5. — Khi đưa vụ tranh chấp ra Hội đồng trọng tài đề yêu cầu xét xử, mỗi bên đương sự được quyền chọn một trọng tài cho mình trong danh sách các Ủy viên của Hội đồng trọng tài, hoặc đề nghị Chủ tịch Hội đồng trọng tài Ngoại thương chọn hộ mình. Hai trọng tài được chọn sẽ cùng nhau chọn một trọng tài thứ ba trong danh sách các Ủy viên của Hội đồng trọng tài. Cả ba trọng tài được chọn sẽ họp thành Ủy ban trọng tài để xét xử vụ tranh chấp.

Nếu trong thời hạn 15 ngày, hai trọng tài được chọn không thể nhất trí về việc chọn trọng tài thứ ba. Chủ tịch Hội đồng trọng tài Ngoại thương sẽ chỉ định trọng tài thứ ba